

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: **95 /2018/HSPT**
Ngày 06-3- 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Trần Nam Hà

Ông Ngô Tiến Phong

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2018/HSPT ngày 02 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Hương Tr do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 258/2017/HSST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân quận K, Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Hương Tr**, sinh năm 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú số 37A phố Đ, phường B, quận H, thành phố Hà Nội; chỗ ở số 36/78 phường B, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp tự do; trình độ văn hóa 12/12; con ông Nguyễn Trọng Đ (đã chết) và bà Phạm Thị H; có chồng là Phạm Văn T và có 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự không; nhân thân ngày 12/6/2012, Công an phường H, quận K, thành phố Hà Nội bắt về hành vi đánh bạc (đã xóa).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Trần Thị Th không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận K và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận K thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17/8/2017, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an quận K trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực vỉa hè số 40 phố Hàm Long, phường H, quận K, Hà Nội đã phát hiện bắt quả tang Trần Thị Th và Nguyễn Hương Tr đang có hành vi mua bán bảng số lô, đề. Đồng thời, tổ công tác kiểm tra phát hiện 03 đối tượng gồm: Nguyễn Thị M, Nguyễn Đình Đ và Nguyễn Văn A có hành vi mua bán số lô, số đề. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở công an quận K giải quyết.

Công an thu giữ của Trần Thị Th: 37.000.000 đồng và 03 bảng ghi số lô, số đề ngày 17/8/2017; của Nguyễn Hương Tr: 8.450.000 đồng và 01 bảng ghi số lô, số đề ngày 17/8/2017; của Nguyễn Đình Đ 01 tích kê ghi số lô, số đề; của Nguyễn Văn A 02 tích kê ghi số lô, số đề.

Nguyễn Hương Tr khai: Hàng ngày, Trang ngồi tại vỉa hè số 40 Hàm Long bán xổ số và số lô, đề cho khách. Toàn bộ số lô, đề bán cho khách, Trang bán lại cho Trần Thị Th vào khoảng 18 giờ cùng ngày với giá 21.900 đồng/điểm lô; 75% số tiền đề ghi trong bảng và thỏa thuận sẽ thanh toán tiền cho nhau vào chiều ngày hôm sau. Trong ngày 17/8/2017, Tr bán cho khách 295 điểm lô với giá 6.637.000 đồng (22.500/điểm lô) và 4.229.000 đồng tiền đề (tính 90% số tiền khách mua số đề). Tổng số tiền Tr bán số lô, đề cho khách trong ngày 17/8/2017 là 10.866.000 đồng. Trong đó, Tr bán số lô, đề cho Nguyễn Đình Đ tổng số tiền 2.750.000 đồng gồm: số lô 75 (100 điểm) với giá 2.250.000 đồng; 500.000 đồng tiền đề. Tr bán số lô, đề cho Nguyễn Văn A với tổng số tiền 2.850.000 đồng gồm: số lô 04 (120 điểm) với giá 2.700.000 đồng; 150.000 đồng tiền đề. Đến 17 giờ 45 phút cùng ngày, Tr bán cho Thanh 01 bảng số lô, đề với giá 2.028.000 đồng gồm: 10 điểm lô với giá 219.000 đồng và 1.809.000 đồng tiền đề. Đến 18 giờ cùng ngày, Th quay lại mua tiếp của Tr 01 bảng số lô, đề với giá 7.944.000 đồng gồm: 285 điểm lô với giá

6.241.500 đồng và 1.702.500 đồng tiền đề. Khi cả hai đang giao nhận bảng số lô, đề thì bị công an kiểm tra bắt giữ thu số tiền bán lô, đề là 8.450.000 đồng.

Trần Thị Th và Nguyễn Thị M khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Nguyễn Đình Đ và Nguyễn Văn A khai nhận hành vi đánh bạc phù hợp với lời khai của Nguyễn Hương Tr.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 258/2017/HSST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân quận K, Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Th và Nguyễn Hương Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; các điểm h, p khoản 1; khoản 2 điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử:

- Phạt bị cáo Nguyễn Hương Tr 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Trần Thị Th; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/12/2017, bị cáo Nguyễn Hương Tr có đơn kháng cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất;

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị xem xét khoan hồng cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ lời khai của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự từng bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Hương Tr 06 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc” vào năm 2012 nên không đủ Điều kiện để được hưởng án treo.

Từ nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Hương Tr và Trần Thị Th hàng ngày bán xổ số tại vỉa hè. Trong ngày 17/8/2017, Nguyễn Hương Tr có hành vi bán cho Trần Thị Th 2 bảng lô đề với giá 9.972.000 đồng và bán lô, đề cho khách tổng số 10.866.000 đồng. Khi Thanh và Trang đang giao dịch bảng lô đề thì bị Công an kiểm tra bắt giữ.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ việc đánh bạc dưới mọi hình thức đều bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý vi phạm nhằm hưởng lợi bất chính. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự từng bị cáo và xử

phạt bị cáo Nguyễn Hương Tr 06 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội có mức độ, sử dụng số tiền đánh bạc không lớn; Mặc dù nhân thân bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc” vào năm 2012, nhưng đã được xóa; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, như: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; hoàn cảnh gia đình hiện nay khó khăn; bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định của pháp luật xét thấy có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hại gì cho xã hội.

Từ phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; các điểm h, p khoản 1; khoản 2 điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử:

- Phạt bị cáo Nguyễn Hương Tr 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, quận H, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hương Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 06/3/2018.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa